

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐHCQ NĂM 2019

Phụ lục 5

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT ĐIỂM TRÚNG TUYỂN ĐỢT 1 HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUI NĂM 2019
ĐÀO TẠO TẠI CƠ SỞ HÀ NỘI (DLX) - NGÀNH KẾ TOÁN (7340301)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1569/QĐ-HĐTSĐHCQ2019 ngày 09/8/2019 của Chủ tịch HĐTSĐHCQ 2019 Trường Đại học Lao động - Xã hội)

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
1	01030476	NGÔ HỒNG HẠNH	001301014456	27/10/2001	Nữ		2	D01	21.95	22.2	NV1
2	16001567	LÃNG KHƯƠNG DUY	026201000877	24/07/2001	Nam		2	A00	21.65	21.9	NV3
3	28000229	NGUYỄN THỊ THU HÀ	038301000097	14/10/2001	Nữ		2	A00	21.65	21.9	NV1
4	28003538	NGUYỄN LÊ THỦY DƯƠNG	038301021277	19/03/2001	Nữ		2	A00	21.6	21.85	NV7
5	10001707	HỨA THỊ HỒNG VÂN	082355567	04/06/2001	Nữ	01	1	D01	19	21.75	NV4
6	21004372	DƯƠNG THỊ KHÁNH HUYỀN	030301008913	02/01/2001	Nữ		2NT	D01	21.2	21.7	NV6
7	14001263	NGÔ NHẬT QUỲNH	014301000004	21/05/2001	Nữ		1	D01	20.9	21.65	NV9
8	01053809	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	033301006273	16/09/2001	Nữ		2	A00	21.35	21.6	NV2
9	26005117	TRẦN THỊ NHƯ	034301003888	11/08/2001	Nữ		2NT	D01	21.05	21.55	NV8
10	24002918	ĐỖ MINH KHUÊ	035301002013	08/07/2001	Nữ		2NT	D01	20.95	21.45	NV2
11	36003431	NGUYỄN KIỀU OANH	233309705	28/12/2001	Nữ		1	A00	20.65	21.4	NV2
12	25011050	TRẦN VŨ DIỆU LIÊN	036301000814	07/12/2001	Nữ		2NT	D01	20.8	21.3	NV1
13	01061413	BẠCH THỊ DƯƠNG	001301028760	08/01/2001	Nữ		2	A00	21	21.25	NV2
14	28020500	PHẠM BÍCH NGỌC	038301016356	31/05/2001	Nữ		2NT	A00	20.75	21.25	NV2
15	25012345	PHẠM THỊ THU	036301012176	28/09/2001	Nữ		2NT	A01	20.75	21.25	NV1
16	26016649	LÊ DIỆU LINH	034301010915	19/02/2001	Nữ		2NT	D01	20.55	21.05	NV8
17	30006433	TỬ THỊ QUỲNH ANH	184421820	03/01/2001	Nữ		2NT	A01	20.45	20.95	NV5

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
18	29000196	NGUYỄN THỊ NGÀ	187873473	17/04/2001	Nữ		2NT	A00	20.3	20.8	NV6
19	22000380	NGUYỄN CÔNG NINH	033201007875	04/08/2001	Nam		2	A01	20.45	20.7	NV10
20	18018625	NGUYỄN THỊ HUYỀN	001301031408	18/10/2001	Nữ		2	D01	20.4	20.65	NV1
21	01011814	PHẠM QUỐC TRUNG	001201009631	08/10/2001	Nam		3	A01	20.65	20.65	NV6
22	01038843	TRỊNH ĐIỂM QUỲNH	001301012361	11/10/2001	Nữ		3	D01	20.6	20.6	NV3
23	27002747	TÔNG THỊ KIỀU OANH	037301004546	06/09/2001	Nữ		2NT	D01	20	20.5	NV2
24	15010978	HÀ THỊ BÍCH HẠ	132466986	03/09/2001	Nữ		1	D01	19.7	20.45	NV3
25	28018428	PHẠM MINH HÙNG	038201012547	04/07/2001	Nam		2NT	D01	19.95	20.45	NV5
26	11000738	HOÀNG ĐIỀU LINH	095289787	25/10/2001	Nữ	01	1	D01	17.7	20.45	NV3
27	01073850	NGUYỄN NGỌC LINH	001301007400	27/09/2001	Nữ		3	D01	20.45	20.45	NV6
28	24000957	TRẦN KIM CHI	035301003834	26/11/2001	Nữ		2	D01	20.1	20.35	NV1
29	19001868	LÊ THỊ CHÚC QUỲNH	125876264	01/08/2001	Nữ		2	D01	20.1	20.35	NV2
30	26016527	LÊ THỊ HOÀI	034301008948	26/06/2001	Nữ		2NT	D01	19.8	20.3	NV1
31	15011332	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	132441025	22/03/2001	Nữ		1	D01	19.55	20.3	NV1
32	12000398	NGUYỄN THỊ HIỀN	092000230	22/10/2001	Nữ		2	A00	20	20.25	NV2
33	01051005	ĐỖ KHÁNH LINH	001301033723	22/12/2001	Nữ		2	D01	20	20.25	NV2
34	15010965	LÊ THỊ THU HÀ	132399891	11/09/2001	Nữ		1	D01	19.45	20.2	NV2
35	26018023	BÙI THỊ THANH LOAN	034301010184	14/11/2001	Nữ		2NT	A00	19.7	20.2	NV2
36	26015704	NGÔ THỊ ĐIỀU HÀ	034301006718	02/03/2001	Nữ		2NT	D01	19.65	20.15	NV1
37	28021088	DOÃN THỊ DUYÊN	038301012968	02/11/2001	Nữ		2NT	D01	19.6	20.1	NV4
38	26002371	VŨ THỊ HẢI HÀ	034301008795	18/03/2001	Nữ		2NT	D01	19.6	20.1	NV6
39	24000487	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	035301000359	14/01/2001	Nữ		2	D01	19.85	20.1	NV8
40	01016709	LÝ THU TRANG	001301005880	09/09/2001	Nữ		3	A00	20.1	20.1	NV2
41	01037266	THẦN NGỌC ANH	001301006094	04/08/2001	Nữ		3	D01	20.05	20.05	NV1
42	01013299	PHẠM TỬ GIANG	001301011297	16/11/2001	Nữ		3	D01	20	20	NV1
43	24003224	ĐỖ THỊ THU DUNG	035301002210	01/12/2001	Nữ		2NT	D01	19.45	19.95	NV2

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
44	19004905	LƯƠNG THỊ HUẾ	125923659	31/10/2001	Nữ		2	D01	19.7	19.95	NV6
45	17013283	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	022301007128	07/05/2001	Nữ		2	D01	19.7	19.95	NV1
46	18018229	ĐẶNG TIẾN THÀNH	122302821	18/05/2001	Nam		2	D01	19.7	19.95	NV1
47	06000852	ĐÀM NGỌC THƯƠNG	085911130	02/11/2000	Nữ	01	1	D01	17.2	19.95	NV6
48	01063126	NGUYỄN DIỆU THÚY	001301036247	09/10/2001	Nữ		2	A00	19.7	19.95	NV1
49	01023273	NGUYỄN MAI ANH	001301012020	16/11/2001	Nữ		3	D01	19.9	19.9	NV3
50	17004259	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	022301002299	04/01/2001	Nữ		2	D01	19.65	19.9	NV2
51	29005361	TRẦN THỊ LÝ	187892315	21/08/2001	Nữ		2NT	A00	19.4	19.9	NV2
52	26005092	TRẦN THỊ NGỌC	034301001509	02/01/2001	Nữ		2NT	A00	19.4	19.9	NV3
53	01009927	VŨ NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	036301000202	19/11/2001	Nữ		3	A00	19.9	19.9	NV1
54	01035851	NGUYỄN THỊ THỦY LINH	001301027575	08/01/2001	Nữ		2	A00	19.6	19.85	NV4
55	29001509	TRẦN THỊ PHƯƠNG NHUNG	187962544	03/04/2001	Nữ		2NT	D01	19.3	19.8	NV3
56	27007332	TẠ THỊ THANH HUYỀN	037301004259	16/09/2001	Nữ		1	A00	19	19.75	NV2
57	17004946	NGUYỄN THỊ HOÀNG NGÂN	022301002249	05/12/2001	Nữ		2	D01	19.5	19.75	NV1
58	01058745	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	001301023909	13/06/2001	Nữ		2	A00	19.5	19.75	NV4
59	27006277	KHÔNG THỊ HUYỀN	037301001053	07/01/2001	Nữ		2NT	D01	19.2	19.7	NV3
60	01044027	PHÙNG THỊ DIỆU LINH	001301032263	18/10/2001	Nữ		2	A00	19.45	19.7	NV6
61	01020517	NGUYỄN THỊ MAI	001301004705	31/07/2001	Nữ		3	A00	19.7	19.7	NV2
62	27004165	NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH	037301004317	05/03/2001	Nữ		2	A01	19.45	19.7	NV4
63	63002772	TRẦN THỊ HỒNG XUYỀN	245444009	11/02/2001	Nữ		1	A00	18.9	19.65	NV1
64	16002727	LÊ THỊ GIANG	026301005515	24/07/2001	Nữ		2NT	D01	19.1	19.6	NV1
65	21009887	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	030301003902	06/10/2001	Nữ		2	D01	19.3	19.55	NV1
66	17005722	PHẠM BÌNH PHƯƠNG LINH	022301004399	21/11/2001	Nữ		2	D01	19.3	19.55	NV1
67	29028020	NGUYỄN NGỌC ÁNH	187843034	23/11/2000	Nữ		2	D01	19.25	19.5	NV3
68	19001635	NGUYỄN KIM HẰNG	125876624	17/04/2001	Nữ		2	A00	19.25	19.5	NV4
69	01048735	NGUYỄN KIỀU LINH	001301029984	17/12/2001	Nữ		2	A00	19.25	19.5	NV7

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU	KV	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
70	01036848	PHẠM THU TRANG	001301032151	01/07/2001	Nữ		2	D01	19.25	19.5	NV2
71	01007837	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	001301001414	02/02/2001	Nữ		3	A00	19.45	19.45	NV1
72	22009620	ĐỖ THỊ HỒNG NGÂN	033301001396	10/09/2001	Nữ		2NT	D01	18.95	19.45	NV1
73	25004159	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	036301012782	15/01/2001	Nữ		2NT	D01	18.95	19.45	NV1
74	21005272	BÙI THỊ MAI ANH	030301008597	14/01/2001	Nữ		2NT	D01	18.9	19.4	NV3
75	25006497	NGUYỄN THỊ HẰNG	036301005330	25/03/2001	Nữ		2NT	A00	18.9	19.4	NV1
76	16006706	NGUYỄN THỊ HÒA	026301004045	06/05/2001	Nữ		2NT	D01	18.9	19.4	NV3
77	01024812	NGUYỄN NGỌC THÙY LINH	001301007035	24/02/2001	Nữ		3	D01	19.4	19.4	NV3
78	28001749	DƯƠNG THỊ ÁNH NGUYỆT	038301003865	17/04/2001	Nữ		2	D01	19.15	19.4	NV1
79	01022580	TRƯƠNG THỊ THU QUỲNH	001301004974	22/09/2001	Nữ		3	D01	19.4	19.4	NV6
80	13002451	TRẦN THỊ KHUÊ DUNG	061112887	25/08/2001	Nữ		1	A01	18.6	19.35	NV2
81	13002461	NGUYỄN THỊ KIM DUYÊN	061126219	15/05/2000	Nữ		1	D01	18.6	19.35	NV2
82	15011850	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	132363931	04/05/2001	Nữ		1	D01	18.6	19.35	NV1
83	15011107	NGUYỄN THỊ KHUYÊN	132399905	06/09/2001	Nữ		1	D01	18.6	19.35	NV2
84	28033019	NGUYỄN THỊ QUỲNH	038301020352	13/08/2001	Nữ		1	D01	18.6	19.35	NV4
85	01051197	NGUYỄN NGỌC TUYỀN	001301018167	04/07/2001	Nữ		2	D01	19.1	19.35	NV2
86	01019064	ĐOÀN TRẦN TÚ ANH	001301003516	27/07/2001	Nữ		3	D01	19.3	19.3	NV1
87	13000796	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	061117146	27/05/2001	Nữ		1	D01	18.55	19.3	NV2
88	28000250	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	038301006856	18/02/2001	Nữ		2	A00	19.05	19.3	NV4
89	24000556	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	035301002015	24/11/2001	Nữ		2	D01	19.05	19.3	NV3
90	13001782	ĐÀO KHÁNH HUYỀN	061163836	12/03/2001	Nữ		1	A00	18.55	19.3	NV6
91	19003303	NGUYỄN THỊ MAI	125884697	06/01/2001	Nữ		2NT	D01	18.8	19.3	NV1
92	22003979	CAO THỊ THANH VÂN	033301005492	03/07/2001	Nữ		2NT	A00	18.8	19.3	NV1
93	28005699	LƯƠNG HÀ LINH CHI	038300001873	08/09/2000	Nữ	01	1	D01	16.5	19.25	NV3
94	27008696	NGUYỄN VŨ DƯƠNG	037201003986	14/11/2001	Nam		1	D01	18.5	19.25	NV2
95	25011570	NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU	036301001042	09/01/2001	Nữ		2NT	D01	18.75	19.25	NV1

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
96	01041361	TRẦN THỊ LINH	001301032843	17/05/2001	Nữ		2	D01	18.95	19.2	NV1
97	15008680	TRẦN PHƯƠNG THẢO	132469152	10/06/2001	Nữ		1	D01	18.45	19.2	NV1
98	25013405	TRẦN MINH THƯ	036301002037	24/09/2001	Nữ		2NT	D01	18.7	19.2	NV6
99	22005093	NGUYỄN THỊ LAN ANH	033301007330	14/12/2001	Nữ		2NT	D01	18.65	19.15	NV3
100	26003733	NGUYỄN THỊ KIM CHI	034301009583	14/07/2001	Nữ		2NT	A00	18.65	19.15	NV2
101	01050179	NGUYỄN VŨ LINH CHI	001301014646	08/11/2001	Nữ		2	D01	18.9	19.15	NV1
102	27008411	TRỊNH MAI HIỀN	037301004689	24/11/2001	Nữ		1	D01	18.4	19.15	NV1
103	01043490	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	001301028469	22/11/2001	Nữ		2	D01	18.9	19.15	NV4
104	01003931	TRẦN PHƯƠNG THẢO	001301001286	13/05/2001	Nữ		3	A00	19.15	19.15	NV2
105	12000758	TRIỆU THỊ THÚY	095300292	14/11/2001	Nữ	01	1	D01	16.4	19.15	NV1
106	28002880	TRẦN THÙY DUNG	038301007843	09/12/2001	Nữ		2	D01	18.85	19.1	NV3
107	01014697	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	026301000009	27/04/2001	Nữ		3	D01	19.1	19.1	NV2
108	21011443	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	030301000424	19/06/2001	Nữ		1	A00	18.35	19.1	NV3
109	01058642	CHU THỊ QUỲNH MAI	001301010532	15/07/2001	Nữ		2	A01	18.8	19.05	NV1
110	01051517	NGUYỄN THỊ HẰNG NGA	001301008062	24/04/2001	Nữ		2	D01	18.8	19.05	NV1
111	01032196	TRỊNH TRUNG NGHĨA	001201017898	04/10/2001	Nam		2	D01	18.8	19.05	NV4
112	27005547	ĐÌNH KHÁNH PHƯƠNG	037301003786	20/05/2001	Nữ		2NT	A01	18.55	19.05	NV1
113	28003081	VŨ THỊ PHƯƠNG	038301007853	29/07/2001	Nữ		2	A00	18.8	19.05	NV3
114	22012112	CHU MAI DƯƠNG	033301004361	22/10/2001	Nữ		2NT	D01	18.5	19	NV3
115	01038036	TRẦN KHÁNH HẰNG	001301015382	13/11/2001	Nữ		3	D01	19	19	NV1
116	13001745	TRẦN MỸ HẢO	061119687	31/08/2001	Nữ		1	A00	18.25	19	NV7
117	22009406	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	033301002565	11/05/2001	Nữ		2NT	D01	18.5	19	NV1
118	28018396	NGUYỄN THỊ HÒA	038301016059	29/01/2001	Nữ		2NT	D01	18.5	19	NV2
119	01021928	NGUYỄN THỊ MINH HỒNG	001301010220	11/06/2001	Nữ		3	D01	19	19	NV2
120	25003328	TRẦN THỊ ANH THƯ	036301009633	21/10/2001	Nữ		2NT	D01	18.5	19	NV5
121	01061424	LÊ THÙY DƯƠNG	001301030538	16/09/2001	Nữ		2	A00	18.7	18.95	NV4

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
122	27004633	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	037301001886	03/01/2001	Nữ		2NT	D01	18.45	18.95	NV3
123	28000395	NGUYỄN THỊ LINH	038301007137	27/06/2001	Nữ		2	D01	18.7	18.95	NV2
124	19000455	PHẠM THỊ NGỌC MAI	125917390	01/10/2001	Nữ		2	D01	18.7	18.95	NV6
125	28021332	LÊ THỊ NHƯ QUỲNH	038301012688	31/08/2001	Nữ		2NT	D01	18.45	18.95	NV6
126	15003822	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	132387250	01/07/2001	Nữ		1	D01	18.2	18.95	NV4
127	01018873	TẠ THANH THỦY	001301031125	28/12/2001	Nữ		3	D01	18.95	18.95	NV10
128	16010577	NGUYỄN MINH TRANG	001301032300	30/08/2001	Nữ		2	D01	18.7	18.95	NV3
129	01000167	NGUYỄN LAN ANH	001301001854	17/06/2001	Nữ		3	D01	18.9	18.9	NV3
130	24000482	PHẠM THỊ THU HẰNG	035301002720	19/05/2001	Nữ		2	D01	18.65	18.9	NV7
131	08003174	NGUYỄN THANH HẢO	063590382	21/11/2001	Nữ		1	A00	18.15	18.9	NV4
132	27004584	VŨ THỊ HOA	037301003602	27/10/2001	Nữ		2NT	A00	18.4	18.9	NV2
133	01017665	TRẦN THU HỒNG	001301014968	11/12/2001	Nữ		3	A00	18.9	18.9	NV4
134	25018093	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	036301009321	18/03/2001	Nữ		2NT	D01	18.4	18.9	NV2
135	25011055	NGUYỄN THỊ THỦY LINH	036301001081	27/02/2001	Nữ		2NT	A00	18.4	18.9	NV1
136	06001171	NÔNG THỊ NGÀ	085915091	06/10/2001	Nữ	01	1	D01	16.15	18.9	NV1
137	17005943	VŨ PHƯƠNG THẢO	022301000469	15/07/2001	Nữ		3	A01	18.9	18.9	NV3
138	24007190	NGUYỄN VIỆT ANH	035201001262	11/08/2001	Nam	06	2NT	D01	17.35	18.85	NV1
139	28003516	PHẠM THỊ DIỆP	038301006283	07/08/2001	Nữ		2	A00	18.6	18.85	NV1
140	19001072	NGUYỄN THỊ HỒNG HOAN	125876841	02/09/2001	Nữ		2	D01	18.6	18.85	NV2
141	28000326	TRỊNH LÊ KHÁNH HUYỀN	038301005882	27/10/2001	Nữ		2	D01	18.6	18.85	NV5
142	01001456	NGUYỄN YẾN LINH	001301022187	09/11/2001	Nữ		3	D01	18.85	18.85	NV3
143	16004918	KHÔNG TRANG NHUNG	026301004833	04/07/2001	Nữ		2NT	D01	18.35	18.85	NV1
144	30007366	DƯƠNG THỊ THÚY	184390914	25/03/2001	Nữ		1	A00	18.1	18.85	NV2
145	19004035	NGUYỄN THỊ HUẾ	125884723	21/07/2001	Nữ		2NT	D01	18.3	18.8	NV1
146	18016259	PHẠM THỊ HƯƠNG	122377211	07/08/2001	Nữ		1	D01	18.05	18.8	NV4
147	25004116	HOÀNG HỒNG NHUNG	036301002591	03/11/2001	Nữ		2NT	A00	18.3	18.8	NV2

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
148	26004196	PHẠM THỊ QUỲNH	034301009930	24/05/2001	Nữ		2NT	D01	18.3	18.8	NV1
149	26015528	VŨ THỊ THU TRANG	034301004046	01/05/2001	Nữ		2NT	A00	18.3	18.8	NV1
150	28000822	NGUYỄN THỊ KIM YẾN	038301020392	22/08/2001	Nữ		2	D01	18.55	18.8	NV1
151	27006151	TRẦN TRỊNH TUẤN ANH	037201000317	07/11/2001	Nam		2NT	D01	18.25	18.75	NV2
152	01008330	NGUYỄN MINH ĐỨC	001201030621	28/11/2001	Nam		3	A00	18.75	18.75	NV6
153	01067914	ĐÀO THỊ DUNG	001301032257	20/11/2001	Nữ		2	D01	18.5	18.75	NV1
154	15003507	LÊ THANH HOÀI	132387267	05/01/2001	Nữ		1	D01	18	18.75	NV4
155	09000361	ĐỖ THUY LINH	071069322	16/06/2001	Nữ		1	D01	18	18.75	NV4
156	28015899	LÊ THỊ NGỌC MY	038301013405	27/07/2001	Nữ		2NT	D01	18.25	18.75	NV4
157	27002760	NGUYỄN THU PHƯƠNG	037301003269	29/08/2001	Nữ		2NT	D01	18.25	18.75	NV3
158	16011528	ĐỖ THỊ KIM THOA	001301031837	17/08/2001	Nữ		2	D01	18.5	18.75	NV1
159	28025327	HOÀNG THẢO VÂN	038301011134	11/06/2001	Nữ		2NT	D01	18.25	18.75	NV3
160	24001415	NGUYỄN THỊ THỦY DUNG	035301005203	11/04/2001	Nữ		2	A00	18.45	18.7	NV4
161	16004189	BÙI THỊ QUỲNH GIANG	026301001496	01/01/2001	Nữ		2NT	D01	18.2	18.7	NV4
162	15010974	TẠ THỊ THU HÀ	132441942	04/06/2001	Nữ		1	D01	17.95	18.7	NV2
163	01062013	KIM THỊ HỒNG HOA	001301036295	07/04/2001	Nữ		2	A00	18.45	18.7	NV2
164	23006741	QUÁCH THỊ HUYỀN	113773451	20/12/2001	Nữ	01	1	D01	15.95	18.7	NV1
165	29000022	TRẦN THẢO HUYỀN	187962180	20/05/2001	Nữ		2NT	D01	18.2	18.7	NV2
166	01069334	NGUYỄN BÍCH LIÊN	001301008333	22/03/2001	Nữ		2	A00	18.45	18.7	NV2
167	01009395	NGUYỄN MINH THƯ	001301010681	24/12/2001	Nữ		3	D01	18.7	18.7	NV1
168	19009371	ĐỖ THU TRANG	125948656	06/10/2001	Nữ		2NT	A01	18.2	18.7	NV5
169	19001449	NGUYỄN THIÊN TRANG	125958369	28/11/2001	Nữ		2	D01	18.45	18.7	NV2
170	01008203	ĐOÀN PHƯƠNG UYÊN	001301008982	25/07/2001	Nữ		3	D01	18.7	18.7	NV2
171	01018554	NGUYỄN TƯỜNG VY	001301010076	28/11/2001	Nữ		3	D01	18.7	18.7	NV2
172	01021139	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	001301014045	14/12/2001	Nữ		3	D01	18.65	18.65	NV2
173	03001547	VŨ THỊ PHƯƠNG ANH	031301002831	29/06/2001	Nữ		2	A00	18.4	18.65	NV2

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
174	01017323	ĐỖ LINH CHI	001301012509	12/10/2001	Nữ		3	D01	18.65	18.65	NV4
175	01068208	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	001301033469	19/05/2001	Nữ		2	A00	18.4	18.65	NV4
176	05000571	LỆNH THU HIỀN	073573207	16/06/2001	Nữ	01	1	D01	15.9	18.65	NV5
177	26002485	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	034301010292	21/06/2001	Nữ		2NT	A01	18.15	18.65	NV4
178	01040973	BÙI THANH LAM	001301031807	23/11/2001	Nữ		2	D01	18.4	18.65	NV2
179	01036095	NGUYỄN THỊ NA	001301018874	16/03/2001	Nữ		2	D01	18.4	18.65	NV1
180	28001745	TRẦN THỊ TUYẾT NGỌC	038301000126	02/01/2001	Nữ		2	D01	18.4	18.65	NV1
181	03008136	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	031301004576	31/03/2001	Nữ		3	A00	18.65	18.65	NV2
182	26015468	MAI THỊ THU	034301001365	15/02/2001	Nữ		2NT	D01	18.15	18.65	NV3
183	28001867	VŨ THU TRANG	038301009543	10/05/2001	Nữ		2	D01	18.4	18.65	NV1
184	24001740	NGUYỄN THỊ THU HẢ	035301002098	05/11/2001	Nữ		2NT	D01	18.1	18.6	NV1
185	01050860	BÙI THỊ THU HUYỀN	001301016412	07/12/2001	Nữ		2	A00	18.35	18.6	NV4
186	28000324	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	038301021212	07/08/2001	Nữ		2	D01	18.35	18.6	NV3
187	25003528	MAI PHƯƠNG DIỆP LÂM	036301008636	23/11/2001	Nữ		2NT	D01	18.1	18.6	NV1
188	01036078	NGUYỄN HUYỀN MY	001301018743	04/09/2001	Nữ		2	D01	18.35	18.6	NV2
189	09005642	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	071085574	24/02/2001	Nữ		1	D01	17.85	18.6	NV1
190	18016904	NGUYỄN THỊ QUYÊN	122404936	02/11/2001	Nữ		1	A01	17.85	18.6	NV3
191	13006931	NGUYỄN THỊ THU	061164153	23/09/2001	Nữ		1	D01	17.85	18.6	NV2
192	29004447	HỒ THỊ THÙY	187827197	16/08/2001	Nữ		2NT	D01	18.1	18.6	NV1
193	01001151	HÀ THANH HIỀN	001301005141	23/09/2001	Nữ		3	D01	18.55	18.55	NV5
194	01034937	DƯƠNG THỊ ỨT HOÀI	001301009100	20/09/2001	Nữ		2	D01	18.3	18.55	NV2
195	13001778	NGUYỄN QUANG HUY	061119840	16/11/2001	Nam		1	D01	17.8	18.55	NV5
196	08006077	ĐỖ DIỆU LINH	063541551	21/08/2001	Nữ		1	A00	17.8	18.55	NV2
197	18015334	NGUYỄN TRUNG QUANG	122396104	26/02/2001	Nam		1	D01	17.8	18.55	NV1
198	21002146	HÀ THỊ MAI HẠNH	030301006354	29/07/2001	Nữ		2NT	D01	18	18.5	NV3
199	01062557	BÙI THỊ LAN	001301036212	19/08/2001	Nữ		2	D01	18.25	18.5	NV1

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
200	26016951	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	034301008943	24/02/2001	Nữ		2NT	D01	18	18.5	NV2
201	01018921	NGUYỄN THÙY TRANG	001301004408	01/01/2001	Nữ		3	D01	18.5	18.5	NV4
202	28010844	PHẠM LINH TRANG	038301020512	05/06/2001	Nữ		1	A00	17.75	18.5	NV2
203	01046503	NGUYỄN THỊ MINH XUÂN	001301024372	02/11/2001	Nữ		2	D01	18.25	18.5	NV7
204	01019548	LÊ THÚY HẰNG	001301006133	18/05/2001	Nữ		3	D01	18.45	18.45	NV3
205	24001834	LÊ THỊ HƯƠNG	035301002169	28/02/2001	Nữ		2NT	D01	17.95	18.45	NV2
206	28001674	LÊ DIỆU LINH	038301013621	26/10/2001	Nữ		2	D01	18.2	18.45	NV3
207	15000645	NGUYỄN HỒNG NGA	132430528	16/10/2001	Nữ		2	D01	18.2	18.45	NV3
208	17012966	NGUYỄN THỊ NGỌC THIÊN	022301006959	17/10/2001	Nữ		1	D01	17.7	18.45	NV3
209	25004264	LẠI THỊ THÚY TIỀN	036301004461	05/02/2001	Nữ		2NT	A00	17.95	18.45	NV1
210	12006496	NGUYỄN THỊ LAN ANH	091917870	28/05/2001	Nữ		2	A01	18.15	18.4	NV1
211	01023356	TRẦN LAN ANH	001301018776	26/11/2001	Nữ		3	D01	18.4	18.4	NV2
212	01008000	PHÙNG DUY HÀ	002201000001	17/05/2001	Nam		3	D01	18.4	18.4	NV5
213	10001300	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	082366258	25/01/2001	Nam	01	1	D01	15.65	18.4	NV4
214	01050806	HÀ THỊ VIỆT HUẾ	001301036024	15/07/2001	Nữ		2	A01	18.15	18.4	NV2
215	25010691	NGUYỄN THỊ THU THÙY	036301000470	21/10/2001	Nữ		2NT	A00	17.9	18.4	NV4
216	16005760	ĐỖ THÙY TRANG	026301006368	07/05/2001	Nữ		1	D01	17.65	18.4	NV4
217	16008966	NGUYỄN HOA TƯƠI	026301001581	10/06/2001	Nữ		2NT	D01	17.9	18.4	NV2
218	14008730	LÊ NGỌC BÍCH	051180264	23/10/2001	Nữ		1	D01	17.6	18.35	NV3
219	01042224	LÊ MỘNG THANH CHÂU	046301000207	07/07/2001	Nữ		1	D01	17.6	18.35	NV1
220	24006056	LẠI THỊ HIỀN	035301004410	25/07/2001	Nữ		2NT	D01	17.85	18.35	NV2
221	13000448	ĐẶNG TRUNG KIÊN	061073734	22/07/2000	Nam		1	A00	17.6	18.35	NV2
222	26001076	ĐOÀN HƯƠNG LINH	034301002179	14/12/2001	Nữ		2	D01	18.1	18.35	NV5
223	22011742	PHẠM THỊ THÙY LINH	033301001220	24/12/2001	Nữ		2NT	D01	17.85	18.35	NV3
224	15011615	LƯƠNG HƯƠNG LY	132421918	20/12/2001	Nữ		1	D01	17.6	18.35	NV2
225	01036386	NGUYỄN THỊ NGA	001301027124	18/09/2001	Nữ		2	D01	18.1	18.35	NV6

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
226	25010720	NGUYỄN MINH TRANG	036301001279	16/10/2001	Nữ		2NT	D01	17.85	18.35	NV2
227	18017859	VŨ MỸ HẠNH	122404139	02/01/2001	Nữ		2	D01	18.05	18.3	NV2
228	17007470	NGUYỄN THANH HUYỀN	022301003956	15/06/2001	Nữ		2	A00	18.05	18.3	NV1
229	27003597	ĐIỀN THỊ LINH	037301001571	29/08/2001	Nữ		2	D01	18.05	18.3	NV2
230	21009416	PHẠM THỊ THÙY LINH	030301007649	25/09/2001	Nữ		2	D01	18.05	18.3	NV1
231	01048969	NGUYỄN THỊ VÂN	001301030165	03/08/2001	Nữ		2	D01	18.05	18.3	NV2
232	25001756	TRẦN THỊ AN	036301006455	15/12/2001	Nữ		2	D01	18	18.25	NV1
233	01050051	KIỀU YẾN ANH	001301008889	04/08/2001	Nữ		2	D01	18	18.25	NV1
234	15010962	ĐỖ THỊ THU HÀ	132399900	13/05/2001	Nữ		1	D01	17.5	18.25	NV2
235	28011448	LÊ THỊ HẰNG	038301013347	08/01/2001	Nữ		1	D01	17.5	18.25	NV2
236	01045872	DƯƠNG THỊ XUÂN HOA	001301029657	01/02/2001	Nữ		2	D01	18	18.25	NV3
237	05000597	MA THỊ HỒNG	073586450	23/10/2001	Nữ	01	1	D01	15.5	18.25	NV1
238	22009455	NGUYỄN THỊ HUỆ	033301001392	30/12/2001	Nữ		2NT	D01	17.75	18.25	NV1
239	01048532	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	001301030223	14/08/2001	Nữ		2	D01	18	18.25	NV2
240	25005723	NINH THỊ HUYỀN MY	036301012686	23/10/2001	Nữ		2NT	D01	17.75	18.25	NV2
241	01054428	TRỊNH THỊ HÀ MY	001301021933	05/07/2001	Nữ		2	A00	18	18.25	NV1
242	28011606	LÊ THỊ THẢO	038301012305	22/06/2001	Nữ		1	D01	17.5	18.25	NV3
243	24000905	ĐỖ HẢI YẾN	035301003386	10/03/2001	Nữ		2	D01	18	18.25	NV4
244	15010330	BÙI MAI HẠNH	132441714	26/09/2001	Nữ		2NT	D01	17.7	18.2	NV3
245	01014909	NGUYỄN PHƯƠNG LAN	122327242	30/06/2001	Nữ		3	D01	18.2	18.2	NV3
246	25013293	ĐẶNG THỊ NGỌC	036301012570	07/02/2001	Nữ		2NT	D01	17.7	18.2	NV1
247	26004136	VŨ HỒNG NHUNG	034301006207	30/03/2001	Nữ		2NT	D01	17.7	18.2	NV3
248	01065995	NGUYỄN THỊ HẰNG	001301032244	09/04/2001	Nữ		2	D01	17.9	18.15	NV3
249	01045824	NGUYỄN THÚY HIỀN	001301029807	09/01/2001	Nữ		2	D01	17.9	18.15	NV1
250	01018657	NGUYỄN KIM NGÂN	001301003985	11/08/2001	Nữ		3	D01	18.15	18.15	NV3
251	17012851	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	022301006969	25/07/2001	Nữ		1	D01	17.4	18.15	NV5

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
252	03013001	LƯU THỊ THÙY TRANG	031301008744	02/01/2001	Nữ		2	D01	17.9	18.15	NV3
253	01037033	LÊ THỊ QUỲNH ANH	001301001810	04/03/2001	Nữ		3	D01	18.1	18.1	NV3
254	29016219	TRẦN THỊ HẢI	187970339	14/12/2001	Nữ		1	D01	17.35	18.1	NV2
255	01073216	ĐÀO GIA HÂN	001301007251	17/06/2001	Nữ		3	D01	18.1	18.1	NV5
256	27003514	ĐIỀN THỊ THU HIỀN	037301001603	19/08/2001	Nữ		2	D01	17.85	18.1	NV2
257	01060515	MAI THỊ DIỆU LINH	001301023261	13/04/2001	Nữ		2	A00	17.85	18.1	NV1
258	28004498	NGUYỄN KHÁNH LINH	038301013993	02/12/2001	Nữ		2	D01	17.85	18.1	NV3
259	01006405	HOÀNG NGỌC NHI	001301009250	29/11/2001	Nữ		3	A00	18.1	18.1	NV1
260	25009402	BÙI THỊ PHƯƠNG	036301000343	30/03/2001	Nữ		2NT	D01	17.6	18.1	NV4
261	01011144	TRẦN THU PHƯƠNG	001300005159	27/03/2000	Nữ		3	D01	18.1	18.1	NV1
262	18018218	TRẦN MINH TÂM	122357303	25/08/2001	Nữ		2	D01	17.85	18.1	NV3
263	26014775	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	034301001260	23/08/2001	Nữ		2NT	D01	17.6	18.1	NV1
264	30006915	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	184421710	25/01/2001	Nữ		2NT	A00	17.6	18.1	NV2
265	19012506	ĐÀM THỊ MAI ANH	125954288	07/04/2001	Nữ		2NT	A00	17.55	18.05	NV4
266	24003967	HOÀNG PHƯƠNG ANH	035301004311	03/03/2001	Nữ		2NT	D01	17.55	18.05	NV1
267	28006544	LƯƠNG TIỀN DŨNG	038201022013	08/03/2001	Nam	01	1	A00	15.3	18.05	NV1
268	01040318	NGUYỄN PHAN HẠNH DƯƠNG	001301031780	08/08/2001	Nữ		2	D01	17.8	18.05	NV2
269	18018577	NGUYỄN THỊ HOA	122396895	13/08/2001	Nữ		2	D01	17.8	18.05	NV1
270	01050785	DƯƠNG THỊ HỘI	001301026252	13/12/2001	Nữ		2	D01	17.8	18.05	NV1
271	01050888	PHÙNG THỊ NGỌC HUYỀN	001301020732	23/03/2001	Nữ		2	D01	17.8	18.05	NV4
272	22004953	ĐINH THU PHƯƠNG	033301005862	19/10/2001	Nữ		2NT	D01	17.55	18.05	NV4
273	28014383	LÊ THỊ PHƯƠNG	038301018009	23/11/2001	Nữ		2NT	D01	17.55	18.05	NV3
274	30004823	HỒ THỊ HƯƠNG QUỲNH	184419741	10/12/2001	Nữ		2	D01	17.8	18.05	NV1
275	22000459	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	033301006773	25/06/2001	Nữ		2	D01	17.8	18.05	NV1
276	01072275	NGUYỄN MẠNH TIỀN	001201009079	27/06/2001	Nam		2	D01	17.8	18.05	NV1
277	01018907	LƯƠNG THU TRANG	001301009886	19/07/2001	Nữ		3	D01	18.05	18.05	NV2

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
278	15004926	NGHIÊM YÊN TRANG	132472829	17/02/2001	Nữ		1	D01	17.3	18.05	NV3
279	01019043	BỈ PHƯƠNG ANH	001301025093	18/10/2001	Nữ		3	D01	18	18	NV1
280	01072496	NGUYỄN HẢI ANH	001301015087	21/12/2001	Nữ		3	D01	18	18	NV5
281	21010220	ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH	030301006999	29/10/2001	Nữ		2	D01	17.75	18	NV1
282	12000318	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	073529823	11/06/2001	Nam	01	1	A00	15.25	18	NV4
283	28003593	NGUYỄN THỊ BẢO HÂN	038301007739	08/12/2001	Nữ		1	D01	17.25	18	NV7
284	29005196	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	187892643	16/11/2001	Nữ		2NT	D01	17.5	18	NV1
285	01019076	HOÀNG DUY ANH	001201015983	31/12/2001	Nam		3	A00	17.95	17.95	NV4
286	10005517	LÃNG THANH DIỆU	082339578	18/09/2001	Nữ	01	1	D01	15.2	17.95	NV4
287	25000733	PHAN THỊ HƯƠNG GIANG	036301003090	23/01/2001	Nữ		2	A01	17.7	17.95	NV3
288	13005070	NÔNG THỊ KHÁNH HOÀI	061109576	10/07/2001	Nữ	01	1	D01	15.2	17.95	NV2
289	19008507	NGUYỄN THỊ MẾN	125934898	02/10/2001	Nữ		2NT	D01	17.45	17.95	NV1
290	01010162	NGUYỄN HOÀI NGỌC	001301011658	23/11/2001	Nữ		3	A01	17.95	17.95	NV1
291	19001453	NGUYỄN THU TRANG	125917921	23/11/2001	Nữ		2	D01	17.7	17.95	NV3
292	29030691	NGUYỄN THU UYÊN	187944502	14/10/2001	Nữ		2NT	D01	17.45	17.95	NV2
293	29000671	NGUYỄN TRANG QUỲNH ANH	187963227	23/01/2001	Nữ		2NT	D01	17.4	17.9	NV2
294	19011396	NGUYỄN THỊ HỒNG GÂM	125904262	27/02/2001	Nữ		2NT	A01	17.4	17.9	NV3
295	01050644	NGUYỄN THỊ THU HÀ	001301008010	18/04/2001	Nữ		2	D01	17.65	17.9	NV1
296	30007081	NGUYỄN THỊ MỸ HẰNG	184380900	17/10/2001	Nữ		1	A00	17.15	17.9	NV2
297	30007244	LÊ THỊ NGUYỆT	184358132	06/02/2001	Nữ		2NT	A00	17.4	17.9	NV2
298	27002761	PHẠM THU PHƯƠNG	037301001745	18/08/2001	Nữ		2NT	D01	17.4	17.9	NV4
299	25017827	NGÔ QUỐC TOẢN	036201009721	17/04/2001	Nam		2NT	A00	17.4	17.9	NV2
300	27003789	HOÀNG HUYỀN TRANG	037301002434	12/09/2001	Nữ		2	D01	17.65	17.9	NV5
301	28016733	CAO THỊ CHINH TUYẾT	038301015320	28/08/2001	Nữ		2NT	D01	17.4	17.9	NV2
302	19006381	NGUYỄN THỊ VÂN	125916730	21/12/2001	Nữ		2	D01	17.65	17.9	NV4
303	28014513	TRỊNH THỊ YẾN	038301017998	20/08/2001	Nữ		2NT	D01	17.4	17.9	NV1

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTƯT	KVƯT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
304	22005599	ĐỖ THỊ PHƯƠNG ANH	033301004738	19/02/2001	Nữ		2NT	D01	17.35	17.85	NV1
305	26002326	VŨ THỊ DUYÊN	034301007207	27/02/2001	Nữ		2NT	A00	17.35	17.85	NV3
306	26012264	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	034301004663	19/11/2001	Nữ		2NT	D01	17.35	17.85	NV1
307	26012323	CHU THỊ CẨM LY	034301001250	27/10/2001	Nữ		2NT	D01	17.35	17.85	NV1
308	27003666	VŨ HOÀNG NAM	037201001650	29/11/2001	Nam		2	D01	17.6	17.85	NV3
309	01036491	TRẦN THỊ BẢO NGỌC	001301020847	19/10/2001	Nữ		2	D01	17.6	17.85	NV1
310	18018157	ĐOÀN THU PHƯƠNG	122408626	02/04/2001	Nữ		2	D01	17.6	17.85	NV3
311	19002025	BÙI THU YẾN	125876597	03/10/2001	Nữ		2	D01	17.6	17.85	NV4
312	26007283	BÙI NGỌC DIỆP	034301007350	20/06/2001	Nữ		2NT	A00	17.3	17.8	NV2
313	28015413	HOÀNG THỊ HẬU	038301017059	02/10/2001	Nữ		2NT	A00	17.3	17.8	NV3
314	25009767	PHẠM THANH HOÀI	036201004434	17/09/2001	Nam		2NT	D01	17.3	17.8	NV1
315	17004292	TRẦN THỊ QUỲNH HƯƠNG	022301003536	03/08/2001	Nữ		2	D01	17.55	17.8	NV1
316	01035995	NGUYỄN THỊ MAI	001301030914	31/10/2001	Nữ		2	D01	17.55	17.8	NV1
317	19014172	TRẦN THỊ NHÀN	125964090	21/01/2001	Nữ		2NT	D01	17.3	17.8	NV2
318	01054807	ĐỖ THỊ QUYÊN	001301020618	01/09/2001	Nữ		2	D01	17.55	17.8	NV3
319	01024600	VƯƠNG THỊ THUYẾT QUỲNH	001301006996	20/07/2001	Nữ		3	D01	17.8	17.8	NV5
320	01057843	ĐỖ THỊ THẢO	001300008401	13/12/2000	Nữ		2	D01	17.55	17.8	NV3
321	01047088	NGUYỄN THỊ THƯƠNG THƯƠNG	001301002197	22/03/2001	Nữ		2	D01	17.55	17.8	NV1
322	25006877	VŨ THỊ TRANG	036301005378	10/01/2001	Nữ		2NT	D01	17.3	17.8	NV3
323	21012971	VŨ THỊ NGỌC BÍCH	030301010358	28/01/2001	Nữ		2	D01	17.5	17.75	NV1
324	18013843	NGUYỄN THỊ LINH CHI	122396218	20/06/2001	Nữ		2NT	D01	17.25	17.75	NV2
325	22012143	PHAN THỊ TRÀ GIANG	033301004589	25/11/2001	Nữ		2NT	D01	17.25	17.75	NV2
326	15003455	TRẦN KIM GIANG	132445111	09/09/2001	Nữ		1	D01	17	17.75	NV3
327	25001401	ĐẶNG THỊ THU HIỀN	036301008971	02/04/2001	Nữ		2	D01	17.5	17.75	NV1
328	15010347	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	132441652	21/08/2001	Nữ		2NT	D01	17.25	17.75	NV2
329	17012746	ĐẶNG THU HUYỀN	022301002585	18/11/2001	Nữ		1	D01	17	17.75	NV4

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
330	25005664	VŨ THỊ LAN	036301008645	19/05/2001	Nữ		2NT	D01	17.25	17.75	NV1
331	15004342	ĐẶNG THỊ KHÁNH LINH	132413117	02/01/2001	Nữ		1	D01	17	17.75	NV5
332	01038782	PHÙNG HÀ PHƯƠNG	001301009015	28/07/2001	Nữ		3	D01	17.75	17.75	NV1
333	30004897	LÊ THỊ HOÀI THU	184419027	14/01/2001	Nữ		2	D01	17.5	17.75	NV5
334	08006194	LƯƠNG THỊ THU THỦY	063541561	11/03/2001	Nữ	01	1	D01	15	17.75	NV1
335	29001812	LÊ THỊ MAI ANH	187962621	15/01/2001	Nữ		2NT	A00	17.2	17.7	NV2
336	28023685	LÊ THỊ NGỌC ÁNH	038301015823	22/07/2001	Nữ		2NT	D01	17.2	17.7	NV2
337	01042853	NGUYỄN THU HẰNG	001300034573	01/09/2000	Nữ		2	D01	17.45	17.7	NV5
338	16008639	TRẦN THỊ HƯƠNG	026301005636	01/06/2001	Nữ		2NT	D01	17.2	17.7	NV1
339	21011457	PHẠM THỊ NGỌC LINH	030301000458	13/03/2001	Nữ		1	D01	16.95	17.7	NV2
340	16008750	NGUYỄN THỊ HẰNG NGÀ	026301003836	30/11/2001	Nữ		2NT	A00	17.2	17.7	NV1
341	01060924	NGUYỄN THỊ THOÀ	001301023353	26/10/2001	Nữ		2	D01	17.45	17.7	NV1
342	18018371	TRƯƠNG BÍCH VÂN	122399907	24/10/2001	Nữ		2	D01	17.45	17.7	NV6
343	28000066	TRẦN MINH ANH	038301014007	30/08/2001	Nữ		2	D01	17.4	17.65	NV1
344	01047451	NGUYỄN NGỌC ÁNH	001301024124	09/12/2001	Nữ		2	D01	17.4	17.65	NV2
345	13005757	ĐOÀN THỊ HẬU	061130328	02/09/2001	Nữ		1	D01	16.9	17.65	NV1
346	25004554	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	036301012471	15/11/2001	Nữ		2NT	D01	17.15	17.65	NV1
347	28025674	MAI THU PHƯƠNG	038301002916	17/12/2001	Nữ		2NT	D01	17.15	17.65	NV1
348	02036723	NGUYỄN THANH PHƯƠNG	079201025162	11/10/2001	Nam		2	A00	17.4	17.65	NV1
349	28003797	NGUYỄN THỊ THẢO	038301010228	26/08/2001	Nữ		2	D01	17.4	17.65	NV2
350	17008184	NGUYỄN THỦY TIỀN	022301004983	23/09/2001	Nữ		2	D01	17.4	17.65	NV2
351	21001862	TRẦN NGỌC HÀ TRANG	030301003218	31/07/2001	Nữ		2NT	D01	17.15	17.65	NV1
352	01000193	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	001301015186	08/08/2001	Nữ		3	D01	17.6	17.6	NV5
353	28012783	LÊ NGỌC ÁNH	038301018913	14/06/2001	Nữ		2NT	D01	17.1	17.6	NV3
354	28011759	TRỊNH THỊ DUNG	038301007592	07/02/2001	Nữ	01	1	D01	14.85	17.6	NV3
355	01063985	NGUYỄN THU HIỀN	001301035877	28/11/2001	Nữ		2	D01	17.35	17.6	NV3

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
356	31000531	TRẦN THỊ THẢO HIỀN	044301003802	07/05/2001	Nữ		1	D01	16.85	17.6	NV1
357	30010792	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	184436175	14/12/2001	Nữ		2	D01	17.35	17.6	NV4
358	09006039	PHẠM THUY LINH	071101300	28/12/2001	Nữ		1	D01	16.85	17.6	NV8
359	13004371	LƯƠNG NGỌC MAI	061123118	15/02/2001	Nữ		1	A00	16.85	17.6	NV4
360	19005059	TRẦN NGỌC MAI	125945458	23/01/2001	Nữ		2	D01	17.35	17.6	NV6
361	24000677	TRẦN THỊ BÍCH NGỌC	035301003553	08/12/2001	Nữ		2	A00	17.35	17.6	NV4
362	27008858	HOÀNG THỊ MINH NGUYỆT	037301004649	09/03/2001	Nữ		1	D01	16.85	17.6	NV1
363	01035089	LÊ THỊ THANH QUYÊN	001301027586	14/09/2001	Nữ		2	D01	17.35	17.6	NV3
364	26012504	PHẠM PHƯƠNG THẢO	034301004649	28/02/2001	Nữ		2NT	D01	17.1	17.6	NV1
365	01069253	ĐÀO THỊ PHƯƠNG THU	001301021884	31/12/2001	Nữ		2	D01	17.35	17.6	NV1
366	01016010	TRẦN MINH THU	001301013055	26/11/2001	Nữ		3	D01	17.6	17.6	NV1
367	13000743	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	061163617	05/11/2001	Nữ		1	D01	16.8	17.55	NV2
368	01007410	HOÀNG KIM CHI	001301008625	13/10/2001	Nữ		3	A01	17.55	17.55	NV3
369	28003306	PHẠM THỊ HƯƠNG	038301008995	23/07/2001	Nữ		2	D01	17.3	17.55	NV3
370	09003979	VŨ THỊ THU HƯỜNG	071106342	13/10/2001	Nữ		1	A00	16.8	17.55	NV2
371	25012089	BÙI THỊ HUYỀN	036301009028	04/06/2001	Nữ		2NT	D01	17.05	17.55	NV1
372	28000533	DƯƠNG THỊ THỦY NGUYÊN	038301003858	12/10/2001	Nữ		2	D01	17.3	17.55	NV1
373	30002587	LÊ THỊ NHƯ	184363902	28/01/2001	Nữ		1	D01	16.8	17.55	NV3
374	26012425	BÙI THỊ PHƯƠNG	034301000933	20/01/2001	Nữ		2NT	D01	17.05	17.55	NV3
375	01060251	VŨ THỊ THU PHƯƠNG	001301029844	19/10/2001	Nữ		2	D01	17.3	17.55	NV2
376	28031457	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	038301017855	12/03/2001	Nữ		1	D01	16.8	17.55	NV2
377	01063014	ĐINH PHƯƠNG THẢO	001301034605	02/01/2001	Nữ		2	A00	17.3	17.55	NV1
378	01072267	NGUYỄN THỊ NGỌC THƯƠNG	001301027781	02/06/2001	Nữ		2	D01	17.3	17.55	NV3
379	01074057	HOÀNG THỊ THUỶ	001301032358	02/02/2001	Nữ		3	D01	17.55	17.55	NV1
380	01073331	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	001201011427	14/10/2001	Nam		3	D01	17.5	17.5	NV3
381	17011101	NGUYỄN THU HUYỀN	022301000562	16/02/2001	Nữ		2	A00	17.25	17.5	NV2

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
382	30004574	TRẦN THỊ THANH HUYỀN	184395623	15/04/2001	Nữ		2	D01	17.25	17.5	NV1
383	30010800	TRẦN THỊ THU HUYỀN	184432277	19/11/2001	Nữ		2	D01	17.25	17.5	NV1
384	25004080	NGUYỄN THỊ NGUYỄN NGA	036301002811	05/02/2001	Nữ		2NT	D01	17	17.5	NV1
385	24002386	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	035301000968	31/10/2001	Nữ		2NT	D01	17	17.5	NV3
386	01020228	ĐẶNG NGỌC SÂM	001201006893	31/03/2001	Nam		3	D01	17.5	17.5	NV4
387	23000379	PHẠM PHƯƠNG THẢO	113766805	02/01/2001	Nữ		1	A01	16.75	17.5	NV3
388	09001734	NGUYỄN THỊ KIỆU TRANG	071083866	01/09/2001	Nữ		1	D01	16.75	17.5	NV3
389	01032532	NGUYỄN THÙY TRANG	001301011682	25/06/2001	Nữ		2	D01	17.25	17.5	NV3
390	18019584	HOÀNG THU UYÊN	122368739	15/07/2001	Nữ		2	A00	17.25	17.5	NV5
391	21011787	NGÔ THỊ XUYẾN	030301000688	13/09/2001	Nữ		1	D01	16.75	17.5	NV1
392	01055428	BÙI MAI CHI	001301013862	29/10/2001	Nữ		2	D01	17.2	17.45	NV3
393	27005294	PHẠM THỊ DỊU	037301003609	09/05/2001	Nữ		2NT	D01	16.95	17.45	NV2
394	28019810	LÊ THỊ HÀ	038301012868	03/06/2001	Nữ		2NT	D01	16.95	17.45	NV1
395	01063955	NGUYỄN THU HÂN	001301035606	14/06/2001	Nữ		2	D01	17.2	17.45	NV1
396	16008558	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	026301004736	19/08/2001	Nữ		2NT	A01	16.95	17.45	NV1
397	21001511	TRẦN THU HƯƠNG	030301003098	09/06/2001	Nữ		2NT	D01	16.95	17.45	NV3
398	01015662	NGUYỄN HƯƠNG LY	001301000232	12/01/2001	Nữ		3	D01	17.45	17.45	NV1
399	01069529	BÙI NGỌC NGÂN	001301016071	02/12/2001	Nữ		2	D01	17.2	17.45	NV3
400	01036783	LÊ THÚY TRANG	001301031185	14/10/2001	Nữ		2	D01	17.2	17.45	NV1
401	25004290	TRẦN THỊ THU TRANG	036301005901	08/10/2001	Nữ		2NT	A00	16.95	17.45	NV3
402	28013559	LÊ THỊ XUÂN	038301018780	26/03/2001	Nữ		2NT	A00	16.95	17.45	NV1
403	01050137	NGUYỄN NGỌC ANH	001301035703	31/07/2001	Nữ		2	D01	17.15	17.4	NV3
404	21010233	NGUYỄN THỊ BẢO CHÂM	030301008309	21/11/2001	Nữ		2	D01	17.15	17.4	NV1
405	17005481	NGUYỄN ĐỨC ĐẠT	022201002277	18/12/2001	Nam	06	2	D01	16.15	17.4	NV1
406	01010744	TRẦN ĐỨC DUY	001201001192	18/05/2001	Nam		3	D01	17.4	17.4	NV1
407	27003905	LÊ THỊ THÙY DUYÊN	037301004314	08/02/2001	Nữ		2	D01	17.15	17.4	NV1

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐTU'T	KVU'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm thi	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT
408	29016222	LÊ THỊ HỒNG HẠNH	187970088	24/03/2001	Nữ		2	D01	17.15	17.4	NV4
409	01037471	ĐÌNH NHẬT LINH	004199000013	26/12/1999	Nữ		3	D01	17.4	17.4	NV1
410	01051336	NGUYỄN THỊ THỦY LINH	001301033276	29/06/2001	Nữ		2	D01	17.15	17.4	NV3
411	28017410	ĐỖ THẾ LONG	038201004871	11/06/2001	Nam		2NT	A00	16.9	17.4	NV1
412	27007500	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	037301004941	18/05/2001	Nữ		1	D01	16.65	17.4	NV1
413	17005988	ĐỖ HOÀI THƯƠNG	022301004283	28/11/2001	Nữ		2	D01	17.15	17.4	NV1
414	24001642	NGHIÊM NGỌC ÁNH	035301001090	30/03/2001	Nữ		2NT	A00	16.85	17.35	NV2
415	22010491	ĐỖ THỊ GIANG	033301003408	08/04/2001	Nữ		2NT	A00	16.85	17.35	NV3
416	12004909	NGUYỄN THỊ MAI LINH	092013805	21/08/2001	Nữ		1	D01	16.6	17.35	NV1
417	13003732	LƯƠNG HỒNG NHUNG	061122327	05/01/2001	Nữ		1	D01	16.6	17.35	NV1
418	15002851	HOÀNG CHU THÚY QUỲNH	132396236	13/02/2001	Nữ		2	D01	17.1	17.35	NV1
419	25003403	TRẦN THẢO ANH	036301011952	22/02/2001	Nữ		2NT	D01	16.8	17.3	NV1
420	21011413	NGUYỄN THU HƯỜNG	030301000460	19/09/2001	Nữ		1	D01	16.55	17.3	NV1
421	18010668	NGUYỄN QUỲNH TRANG	122370586	27/01/2001	Nữ		1	D01	16.55	17.3	NV1
422	27003826	ĐẶNG YẾN VI	037201002370	24/09/2001	Nữ		2	A00	17.05	17.3	NV2
423	27004230	NGUYỄN THỊ DUNG	037301001768	24/08/2001	Nữ		2	D01	17	17.25	NV2
424	30004523	THÁI MINH HOÀN	184419140	23/07/2001	Nữ		2	A00	17	17.25	NV1
425	28001680	NGUYỄN KHÁNH LINH	038301004463	16/10/2001	Nữ		2	D01	17	17.25	NV2
426	01044110	PHÙNG THỊ HOA LƯ	001301032771	20/06/2001	Nữ		2	D01	17	17.25	NV1
427	27004068	ĐỖ THỦY NGÂN	037301002058	11/03/2001	Nữ		2	D01	17	17.25	NV1
428	01049682	NGUYỄN THỊ KIM OANH	001301018623	01/10/2001	Nữ		2	D01	17	17.25	NV1
429	15001825	LÊ THU THỦY	132466854	22/08/2001	Nữ		2	D01	17	17.25	NV5
430	21003998	NGUYỄN LÊ HÀ TRANG	030301001097	20/09/2001	Nữ		2NT	D01	16.75	17.25	NV1
431	18009731	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	122404071	02/06/2001	Nữ		1	D01	16.45	17.2	NV1
432	27005481	NGUYỄN THỊ CẨM LY	037301001731	18/01/2001	Nữ		2NT	A01	16.7	17.2	NV2
433	01046700	TRẦN TRÀ MY	001301031610	08/12/2001	Nữ		2	D01	16.95	17.2	NV1